# ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

# MÔN TOÁN

**Câu 1. Đọc các hỗn số**:

$3\frac{2}{5}$ $15\frac{4}{18}$ $2\frac{25}{33}$

**Câu 2. Viết các phân số thập phân:**

- Chín phần mười: –

- Bốn mươi hai phần trăm: –

- Bảy trăm năm mươi bốn phần nghìn: –

- Hai trăm linh ba phần mười lăm –

**Câu 3. Viết số thập phân:**

a) Bốn mươi hai đơn vị, năm phần mười, tám phần trăm.

b) Tám đơn vị, chín phần trăm.

c) Không đơn vị, ba phần nghìn.

d) Hai trăn mười lăm đơn vị. sáu phần mười.

**Câu 4. Hoàn thành bảng sau:**

| Số | Đọc là | Phần nguyên | Phần thập phân | Số ở hàng phần trăm |
|---|---|---|---|---|
| a. 3,52 | | | | |
| b. 103,08 | | | | |
| c. 4291,45 | | | | |
| d. 0,023 | | | | |

**Câu 5. Viết hỗn số thành phân số:**

a. $4\frac{3}{4}$ viết thành phân số là A. $\frac{7}{4}$ B. $\frac{8}{4}$ C. $\frac{11}{4}$ D. $\frac{19}{4}$

b. $5\frac{4}{5}$ viết thành phân số là: A. $\frac{20}{5}$ B. $\frac{25}{5}$ C. $\frac{29}{5}$ D. $\frac{14}{5}$

LIVEWORKSHEETS

**Câu 6**. Viết các số sau dưới dạng số thập phân

a. $\frac{4}{10}$=..... b. $\frac{3}{100}$=..... c. $\frac{16}{100}$ =..... d. $\frac{12}{10}$=.....

**Câu 7. a) 152 $cm^2$ =..... $dm^2$ ...$cm^2$ được viết là:**

A. 152 $dm^2$ 00$mm^2$ B. 1$cm^2$ 52$mm^2$ C. 1$dm^2$ 52$cm^2$ D. 15$dm^2$ 20$mm^2$

**b) 3$m^2$ 5$dm^2$ = ...$dm^2$**

A. 35 B. 305 C. 350 D. 3500

**Câu 8. Tổng hai số là 70 số bé bằng $\frac{2}{5}$ số lớn. Vậy hai số đó là:**

A. 20 và 50 B. 14 và 56 C. 28 và 42 D . 10 và 60

**Câu 10. Bác Ba thu hoạch được 564 kg xoài và 436 kg cam. Vậy bác Ba đã thu được .....tấn xoài và cam**.

**Câu 11**. Điền dấu <; > ; = thích hợp vào chỗ chấm

a. 24,9.....24,49 b. 34,5.....24,01 c. 12,090.....12,801 d. 6,7.....6,709

**Câu 12. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm**:

a) 6m 8dm = ..... m b) 5dm 5cm = .....dm c) 7m 3cm = .....m

**Câu 13. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm**

a) 3km 502m =.....km b) 8km 57m= .....km c) 26dam=.....km

**Câu 14. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm**

a) 6 tấn 452kg =..... tấn b) 1 tấn 34kg =.....tấn c) 21 tấn 8kg =.....tấn

**Câu 15. Xếp thứ thự từ bé đến lớn:**

a. 3,82 ; 3,756 ; 4,967 ; 4,909; 3,9

b. 15,86; 15,805; 15, 81; 15,099; 15, 09

LIVEWORKSHEETS

**Câu 15. Nối ô ở cột A với ô ở cột B cho phù hợp** M3

| A | B |
|---|---|
| $\frac{348}{10}$ | 3,48 |
| $\frac{5491}{100}$ | 34,8 |
| $\frac{348}{100}$ | 549,1 |
| $\frac{5491}{10}$ | 54,91 |

**Câu 16.** Mua 7 mét vải hết 490 000 đồng. Mua 5 mét vải cùng loại như thế hết số tiền là…….. M4

**Câu 17**. Một người thợ xây trong 3 ngày được trả công 960 000 đồng. Hỏi làm trong 7 ngày được trả bao nhiêu tiền ?

Giải

……

……

……

……

……

**Câu 18**. Người ta lát sân hình chữ nhật có chiều dài 8m, chiều rộng 6m. Hỏi tốn bao nhiêu tiền mua gạch để lát cả cái sân đó, biết rằng giá tiền $1m^2$ gạch là 120 000 đồng?

Giải

……

……

……

……

……

LIVEWORKSHEETS